

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC HÀ
TỈNH LÀO CAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2017/HSST
Ngày 15 tháng 8 năm 2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC HÀ, TỈNH LÀO CAI
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên toà: Ông Ngô Đức Quang.
Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Kim Phương.

Nghề nghiệp: Cán bộ

Nơi công tác: Bệnh viện đa khoa huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai.

2. Ông Nguyễn Xuân Giang.

Nghề nghiệp: Cán bộ.

Nơi công tác: Phòng nông nghiệp huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai.

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Ông Nguyễn Anh Tuấn - Thư ký Toà án nhân dân huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Hoàng Dương - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 8 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 09/2017/HSST, ngày 28 tháng 7 năm 2017 đối với bị cáo: Ngải Seo Th - tên gọi khác: Không.

Năm sinh 1998 (không xác định được ngày, tháng sinh). Sinh tại xã Q, huyện S, tỉnh Lào Cai.

Trú tại: Thôn P, xã N, huyện S, tỉnh Lào Cai.

Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hoá: 5/12.

Quốc tịch: Việt nam; Dân tộc: Mông; Tôn giáo: Không.

Bố đẻ: Ngải Seo Ch - năm sinh 1982.

Trú tại: Thôn P, xã N, huyện S, tỉnh Lào Cai.

Mẹ đẻ: Tráng Thị M - năm sinh 1979 (đã chết).

Mẹ kế: Giàng Thị Ch - năm sinh 1989.

Trú tại: Thôn P, xã N, huyện S, tỉnh Lào Cai.

Bị cáo có 04 anh, chị em ruột, bị cáo là con thứ nhất trong gia đình.

Vợ, con chưa có.

Tiền án, tiền sự: Chưa

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/5/2017. Hiện đang tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai. Có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo Ngải Seo Th là bà La Thị Huyền Tr -Trợ giúp viên trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Lào Cai. Có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại : Ly Seo P - tên gọi khác : Không - Năm sinh 1979. Sinh tại xã H, huyện B, tỉnh Lào Cai.

Trú tại : Thôn T, xã H, huyện B, tỉnh Lào Cai. Vắng mặt tại phiên tòa, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

NHẬN THẤY:

Bị cáo Ngải Seo Th bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Hà truy tố về hành vi phạm tội như sau: Khoảng 15 giờ ngày 22/5/2017 Ngải Seo Th đi qua nhà Ly Seo P tại thôn T, xã H, huyện B, tỉnh Lào Cai. Th nảy sinh ý định Vào nhà P lấy cơm để ăn. Vào bếp nhà anh P Th kiểm tra thấy có cơm và thức ăn, Th không dám ăn trong nhà vì sợ bị phát hiện. Th tìm túi ni lon để đựng cơm mang ra ngoài ăn, do trong bếp không có túi, Th lên nhà chính thì thấy cửa chỉ cài khóa không khóa, Th mở cửa vào nhà nhìn thấy có 02 chiếc điện thoại đang sạc pin trên tủ, nên nảy sinh ý định trộm cắp. Th lấy một chiếc điện thoại đầy pin hơn cho vào túi quần bên phải đang mặc. Th mở tiếp ngăn tủ phía trên ngoài cùng bên phải, thấy có một túi ni lon màu đỏ ở trong đóng quần áo lộ ra. Th lấy túi ni lon ra, thấy bên trong túi có tiền Việt Nam và tiền Trung Quốc. Th không mở ra kiểm tra mà cho ngay vào trong túi quần phía sau đang mặc bên phải. Th tìm tiếp thấy có một túi ni lon màu xanh không đựng gì ở trên tủ và cầm theo ra ngoài rồi khép cửa lại, xuống bếp lấy cơm và thức ăn cho vào túi ni lon màu xanh rồi đóng cửa bếp lại như cũ. Chị Sùng Thị Ch và Ly Seo Th (vợ và con anh P) làm nương ở gần nhà nghe thấy tiếng chó sủa, chị Ch và Th về nhà kiểm tra phát hiện bị mất trộm một điện thoại di động, số tiền 4.500.000đ (*Bốn triệu năm trăm nghìn đồng Việt Nam*) và 1.669 CNY (*Một nghìn sáu trăm sáu chín nhân dân tệ*). Biết người trộm cắp tài sản chưa đi xa, chị Ch gọi thêm vợ chồng anh Ly Seo C ở cùng thôn đi tìm. Th đi được khoảng 1 km tới khu rừng vào nhà ông Vàng Seo X và nghe thấy có nhiều tiếng người nói phía sau. Biết có người đuổi theo, nên Th vút túi ni lon đựng tiền về phía rừng vào để phi tang, rồi đi vào trong lều của ông Sùng Seo P để lẩn trốn, Th vừa vào trong lều thì bị mọi người tới nơi giữ lại. Trên tay Th đang cầm chiếc điện thoại trộm cắp được và trả lại cho chị Ch. Chị Ch hỏi tiền đâu thì Th chỉ nhận trộm cắp điện thoại và không nhận trộm cắp tiền, lúc này anh P đi chợ về tới nơi và cùng mọi người đưa Th quay lại nhà mình. Đến sáng ngày 23/5/2017 anh P và Sùng Seo C cùng công an viên yêu cầu Th đưa đi theo đường hôm trước để tìm túi tiền, đi tới lều của ông P thì vẫn không tìm thấy tiền. Sau đó con trai anh P là Th tiếp tục quay lại tìm thì thấy túi tiền ở trong đồng lá khô ở rừng vào nhà ông X, kiểm tra thấy vẫn còn đủ tiền nên mọi người đưa Th đến công an xã làm việc. Tại đây Th đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 10/KL-HĐĐG ngày 26/5/2017 của Hội đồng định giá huyện Bắc Hà xác định chiếc điện thoại VIETTEL màu đen có giá trị là 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*).

Số tiền 1.669 CNY (*Một nghìn sáu trăm sáu chín nhân dân tệ*) quy đổi ra tiền Việt Nam là 5.439.271đ (*Năm triệu bốn trăm ba mươi chín nghìn hai trăm bảy mươi một đồng*).

- Cáo trạng số: 09/KSĐT ngày 28/7/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai, truy tố Ngải Seo Th về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự.

-Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Hà giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- + Tuyên bố bị cáo Ngải Seo Th phạm tội “Trộm cắp tài sản”.
- + Áp dụng khoản 1 Điều 138, điểm g, h, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Ngải Seo Th từ 06 tháng đến 09 tháng tù.
- + Về hình phạt bổ sung: Không cần áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.
- + Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại không yêu cầu giải quyết. Nên không đề cập giải quyết.

+ Về vật chứng gồm: 01 chiếc điện thoại VIETTEL màu đen, số tiền 4.500.000đ (*Bốn triệu năm trăm nghìn đồng Việt Nam*) và 1.669 CNY (*Một nghìn sáu trăm sáu chín nhân dân tệ*). Trong quá trình điều tra cơ quan điều tra đã trả lại cho người bị hại là phù hợp.

Người bào chữa cho bị cáo Th, sau khi phân tích, đánh giá chứng cứ cho rằng: Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Hà truy tố và buộc tội đối với bị cáo Th về tội “ Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 138, điểm g, h, p khoản 1 Điều 46; Điều 47 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Ngải Seo Th dưới khung hình phạt là 05 tháng tù.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa, bị cáo Ngải Seo Th đã thành khẩn khai báo và nhận tội. Lời khai trên của bị cáo Th đúng như nội dung bản cáo trạng Viện kiểm sát đã nêu và phù hợp với lời khai của người bị hại, lời khai của những người làm chứng cùng các tài liệu chứng cứ khác đã có trong hồ sơ vụ án. Như vậy đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Th là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu, lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác với tổng trị giá là 10.139.271đ (mười triệu, một trăm, ba mươi chín nghìn, hai trăm bảy mươi một đồng) đã cấu thành tội “trộm cắp tài sản” theo

khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự, như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Hà truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo Th là nguy hiểm cho xã hội xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội tại địa phương. Nên việc đưa bị cáo Th ra xét xử công khai tại phiên tòa hôm nay là cần thiết, thể hiện sự nghiêm minh của pháp luật đối với người phạm tội. Đồng thời quyết định một mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi bị cáo đã thực hiện. Song cũng cần xem xét cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm g, h, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự. Vì bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo, phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại. Về quá trình nhân thân bị cáo là người chưa có tiền án, tiền sự và có nhiều tình tiết giảm nhẹ, nhưng qua nhận xét của chính quyền địa phương, bị cáo là người lười lao động, sống lang thang, đã nhiều lần trộm cắp vật tài sản của người khác. Nên cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mới đủ điều kiện giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội và đấu tranh phòng chống tội phạm. Người bào chữa cho bị cáo Th đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, xử bị cáo Th dưới khung hình phạt. Xét Bị cáo Th tuy được hưởng 03 tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự, nhưng giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt là 10.139.271 đồng là cao so với giá trị tài sản chiếm đoạt thấp nhất, được quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự là hai triệu đồng. Nên không được chấp nhận.

- Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo sống phụ thuộc gia đình, không có tài sản riêng. Nên không cần phải áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền theo quy định tại khoản 5 điều 138 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Th.

- Về vật chứng gồm: 01 chiếc điện thoại VIETTEL màu đen, số tiền 4.500.000đ (*Bốn triệu năm trăm nghìn đồng Việt Nam*) và 1.669 CNY (*Một nghìn sáu trăm sáu chín nhân dân tệ*). Trong quá trình điều tra cơ quan điều tra đã trả lại cho người bị hại là phù hợp. Do vậy không đề cập xử lý.

- Về bồi thường dân sự: Người bị hại đã nhận được toàn bộ tài sản do bị cáo Th trộm cắp, không yêu cầu bị cáo phải bồi thường khoản tiền nào khác. Nên không đề cập giải quyết.

- Về án phí: Bị cáo Th phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) theo quy định tại khoản 1,2 Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự và Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Ngải Seo Th phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 138, điểm g, h, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Ngải Seo Th 09 (chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam bị cáo 23/5/2017.

2. Về án phí: Áp dụng khoản 1,2 Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Ngải Seo Th phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- VKSND huyện;
- Bị cáo; người bị hại;
- CCTHADS huyện;
- Công an huyện (2);
- Sở Tư pháp;
- Người Bào chữa;
- Lưu HS-THS-THAHS (5);

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa**

(Đã ký)

Ngô Đức Quang